

6) Phải quản lý nước thật chặt chẽ. Quản lý cả nước ao, hồ, giếng và có chế độ phân phối cho đúng hưởng, đúng yêu cầu. Phải làm cho nhân dân nhận thức đầy đủ ý nghĩa của việc quản lý nước trong lúc này để thi hành cho đúng. Phải có kỷ luật nghiêm minh đối với những người không tôn trọng việc quản lý nước. Phải truy tố những người có hành động phá hoại. Lực lượng du kích, công an phải được dùng để quản lý, điều hòa, phân phối nước nếu cần. Những cống quan trọng, cán bộ huyện và có lúc cán bộ tỉnh phải về đó mà chỉ đạo việc quản lý nước.

7) Nơi nào không bị hạn phải tích cực phòng hạn.

8) Phải rút kinh nghiệm đợt chống hạn đầu vụ để phát huy những cái đúng, tránh những thiếu sót. Phải nắm tình hình thường xuyên kiểm tra đôn đốc, theo dõi chặt chẽ để uốn nắn lệch lạc kịp thời. Chú ý báo cáo tình hình và kết quả về Thủ tướng phủ, Bộ Thủy lợi, Bộ Nông lâm.

Hà nội, ngày 25 tháng 4 năm 1958

T.L. Thủ tướng Chính phủ,
Chủ nhiệm văn phòng
Nông lâm Thủy lợi T.T.P.
TRẦN HỮU DỤC

NGHỊ ĐỊNH số 213-TTg ngày 26-4-1958
bãi bỏ nghị định số 651-TTg ngày 30-12-1955 ban hành các mức lương cho công trường, và giao Bộ Lao động quy định chế độ tiền lương và chế độ lao động áp dụng cho các công trường kiến thiết cơ bản.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 182-TTg ngày 7 tháng 4 năm 1958 quy định chế độ tiền lương cho khu vực sản xuất;

Căn cứ tình chất công tác và điều kiện làm việc ở các công trường kiến thiết cơ bản,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1.— Nay bãi bỏ nghị định số 651-TTg ngày 30 tháng 12 năm 1955 ban hành các mức lương cho công trường.

Điều 2.— Điều 3 và điều 10 nghị định số 182-TTg ngày 7 tháng 4 năm 1958 không thi hành đối với công trường kiến thiết cơ bản.

Điều 3.— Kể từ ngày 1 tháng 3 năm 1958 tất cả công nhân (chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp), viên chức làm việc tại các công trường

kiến thiết cơ bản sẽ hưởng theo các thang lương do Bộ Lao động ấn định, Ban lương thông qua.

Điều 4.— Bộ Lao động quy định các chế độ tiền lương và chế độ lao động áp dụng cho các công trường kiến thiết cơ bản.

Điều 5.— Ông Bộ trưởng Bộ Lao động chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 26 tháng 4 năm 1958

Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

NGHỊ ĐỊNH số 145-NV ngày 23-4-1958
chia các xã Hùng tiến, Quang trung thuộc huyện Yên dưng và xã Trường sơn thuộc huyện Lục nam, tỉnh Bắc giang.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ sắc lệnh số 198-SL ngày 13 tháng 8 năm 1948 về việc thành lập và sửa đổi địa giới các xã, thị xã;

Căn cứ thông tư số 972-TTg ngày 19 tháng 7 năm 1956 của Thủ tướng phủ về việc giao 4 tỉnh Phú thọ, Bắc ninh, Bắc giang, Vĩnh phúc trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc giang;

Xét vì việc chia các xã Hùng tiến, Quang trung thuộc huyện Yên dưng và xã Trường sơn thuộc huyện Lục nam có lợi cho sinh hoạt của nhân dân và sự lãnh đạo công tác chính quyền ở địa phương,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1.— Nay chia xã Hùng tiến, thuộc huyện Yên dưng, tỉnh Bắc giang làm hai xã :

— Xã Đình kê, gồm các xóm : Vinh ninh, Hạc, Ngươi, Trung, Nôm, Luong, Cho, Chùa, Phò Kê, Sau, Tiều, Nguồn.

— Xã Đình tri, gồm các xóm : Đông thịnh, Ngưỡng, Đông nghề, Trai cóc, Thuyên, Cầu, Num, Nui, Riêu.

Điều 2.— Chia xã Quang trung, thuộc huyện Yên dưng cùng tỉnh, làm hai xã :

— Xã Quang trung, gồm các xóm : Trai Hương tao, Trai Hương tao dưới, Bến Hương tao, làng Hương tao, Đông duong, Bèn Đông duong, Thăng lợi thượng, Thăng lợi hạ, Thăng cương, Phán Lôi thượng, Phán Lôi hạ.